TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 67 /2022 / HSST
Ngày: 24/ 11 /2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Tạ Thị Hương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Hải; Ông Trịnh Đình Hồng.
- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Trung - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60 /2022/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 , theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61 /2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:
Họ và tên: **B M D** – Sinh ngày 20 /11/1992 Tại: Huyện H, tỉnh T; nơi đăng ký HKTT: Thôn X, xã H , huyện H , tỉnh T. Nơi cư trú: Thôn N , xã H , huyện H, tỉnh T; Nghề nghiệp: lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không ; Con ông: B V T sinh năm 1966 ; Con bà: N T C sinh năm 1970 ; Bản thân có vợ là N P A sinh năm 1991 (đã ly hôn), có 02 con đều sinh năm 2019. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.
Bị tạm giữ 14/9/2022, đến ngày 19/9/2022 chuyển tạm giam. Bị cáo có mặt .
Người chứng kiến :1 Chị N P A sinh năm 1991
Trú tại: Thôn X , xã H , huyện H , tỉnh T (có mặt)
2. Chị T T C sinh năm 1962
Trú tại: Khu phố 3, phường N , thị xã B , tỉnh T (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 13/9/2022, tại đoạn đường C , gần Ga B , thuộc khu phố 3, phường N , thị xã B , tỉnh T , tổ tuần tra vũ trang Công an thị xã B kiểm tra chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu trắng, biển số 36A-750.24 đang dừng đỗ dưới lòng đường thấy trên xe có một mình B M D đang ngồi bên ghế phụ có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác phát hiện, thu giữ tại hộc để đồ phía sau, bên trái vô lăng xe ô tô có một túi nilon trắng, bên trong đựng một viên nén màu

tím, không rõ hình thù, kích thước. D khai nhận đó là viên ma túy tổng hợp dạng kẹo, D mua với giá 400.000đ để sử dụng. D đã sử dụng được khoảng 1/3 viên, còn lại khoảng 2/3 viên đang cất giấu tại hộc để đồ phía sau, bên trái vô lăng xe để lúc khác sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện thu giữ. Tổ công tác tiến hành niêm phong tang vật, mời người làm chứng và đưa D về trụ sở Công an phường N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật .

- *Vật chứng thu giữ gồm:*

+ 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu được buộc túm lại, bên trong túi có 01 viên nén màu tím không rõ hình thù, kích thước;

+ 01 (một) xe ô tô Vios màu trắng, biển số 36A-750.24 đã cũ;

+ 01(một) điện thoại di động Iphon màu vàng trắng, bên trong có sim thuê bao: 0335.219.789, đã cũ, mặt sau bị nứt vỡ.

Tại bản Kết luận số 3164/KL-KTHS ngày 19/9/2022 Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh T kết luận: Cục chất bột màu tím không rõ hình thù, kích thước(dạng một phần của viên nén) của phong bì niêm phong mặt trước có ghi"Vụ B M D " gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) là 0,126g (không phẩy một hai sáu gam) loại MDMA.

Quá trình điều tra B M D khai nhận:

B M D có biết một người nam thanh niên khoảng 20-25 tuổi tên Huy, nhà ở đoạn đường 13, thuộc xã H cũ (nay là xã Y), huyện H , tỉnh T . Khoảng giữa tháng 8/2022, D dùng Messinger Facebook "D sao kê" liên hệ với H qua Facebook "H T " để mua 01 viên ma túy dạng kẹo với giá 400.000đ tại H thuộc xã H , huyện H , tỉnh T để sử dụng và D đã sử dụng hết khoảng 1/3 viên, còn lại khoảng 2/3 viên D cất giấu tại hộc để đồ phía sau, bên trái vô lăng xe ô tô Toyota Vios màu trắng, biển số 36A-750.24 (xe ô tô của mẹ đẻ D) để lúc khác sử dụng. Ngày 13/9/2022, D mượn xe ô tô của mẹ nói đi có việc, đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày D đậu xe tại đoạn đường C , gần Ga B thuộc khu phố 3, phường N , thị xã B , tỉnh T để nói chuyện điện thoại với vợ thì bị Lực lượng công an kiểm tra phát hiện, thu giữ viên ma túy đang cất giấu tại hộc để đồ phía sau, bên trái vô lăng xe ô tô. Tổ công tác tiến hành niêm phong tang vật, mời người làm chứng và đưa D về trụ sở Công an phường N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật.

Về người thanh niên tên H đã bán ma túy cho D , qua điều tra xác định được H có tên đầy đủ là T Q H, sinh năm 2001, trú tại Đ , Y , huyện H , tỉnh T. Hiện nay, T Q không có mặt tại nơi cư trú, gia đình không liên lạc được, không biết H đi đâu, làm gì, với ai. Mặt khác, do sau khi mua được ma túy D đã xóa hết nhật ký cuộc gọi, tin nhắn liên quan nên chưa đủ căn cứ để xác định T Q H là người bán ma túy cho D nên sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và truy tìm T Q H để xử lý sau.

Về chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu trắng, biển số 36A-750.24, có số máy 2NRX801522, có số khung: RL4B28F30N5120086, đã cũ. Đây là xe của mẹ đẻ D là bà N T C, sinh năm 1970, trú tại thôn X, xã H, huyện H, tỉnh T. Bà Cửu mua xe từ tháng 3/2022 để phục vụ sinh hoạt gia đình, việc D sử dụng và cất giấu

ma túy trong xe bà C và gia đình không biết. Qua điều tra xác minh: Chiếc xe có đầy đủ giấy tờ hợp lệ, kết cấu khung máy phù hợp với đăng ký xe, xe không phải là tang vật của vụ án nào. Xét thấy chiếc xe ô tô này là tài sản hợp pháp của bà N T C, xe có nguồn gốc rõ ràng nên cơ quan CSĐT đã trả lại xe cho bà N T C, bà Cửu nhận xe và không có yêu cầu gì thêm.

Một phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các hình dấu đỏ tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T và các chữ ký, chữ viết của N T Đ, L M T và 01(một) điện thoại di động Iphon màu vàng trắng, bên trong có sim thuê bao: 0335.219.789, đã cũ, mặt sau bị nứt vỡ. Đây là tang vật của vụ án đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thị xã B để bảo quản và xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 08 /CT-VKS-BS ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm sơn đã truy tố B M D về tội : " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của BLHS. Tại phiên tòa, đại diện VKS đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 điều 106 của BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,105 chất bột màu tím và trả lại cho bị cáo B M D 01 điện thoại di động ghi chữ Iphone màu vàng trắng. Đồng thời, đề nghị bị cáo nộp tiền án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B; Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo B M D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Căn cứ lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 13/9/2022 tại đoạn đường C thuộc khu phố 3, phường N, thị xã B tỉnh T tổ công tác công an thị xã B phát hiện bắt quả tang B M D có hành vi cất giữ trái phép 01 gói ma túy vào hộc để đồ phía sau bên trái vô lăng xe ô tô vios có biển kiểm soát 36A-750.24 mục đích để sử dụng. Qua giám định gói của bị cáo có có trọng lượng 0,126 g (*không phẩy một hai sáu*) gam loại : MDMA. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của BLHS.

[3]. **Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội**:
Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư. Vì vậy, cần phải xét xử các bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. **Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự**:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên khi lượng hình bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của BLHS. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo tuy tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu tu dưỡng đạo đức mà sớm sa vào con đường nghiện chất ma túy nên cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hôi trong một khoảng thời gian nhất định để bị cáo cải tạo bản thân để trở thành người công dân có ích cho xã hội. Ngoài ra, HĐXX cũng xét bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] – Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 điều 106 của BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,105 gam chất bột dạng đá mầu tím (*mẫu vật còn lại sau giám định*) là tang vật của vụ án.

Quá trình điều tra không đủ cơ sở xác định chiếc điện thoại di động IPHONE màu vàng trắng liên quan đến vụ án nên căn cứ điểm a khoản 3 điều 106 của BLTTHS trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại này.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo B M D đã phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 BLHS

Xử phạt: Bị cáo B M D 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (14/9 /2022).

2. *Về xử lý vật chứng:* áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 điều 106 của BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,105 gam chất bột dạng đá mầu tím (*mẫu vật còn lại sau giám định*) trong phong bì niêm phong được dán kín bởi các chữ ký ghi rõ họ tên N T Đ, L M T và các hình dấu do phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh T phát hành và trả lại cho bị cáo B M D 01 điện thoại di động ghi chữ IPHONE màu vàng trắng , mặt sau bị nứt vỡ , đã cũ (*Tang vật được bàn giao và mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án Dân sự Bỉm Sơn*).

3. *Về án phí*: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo B M D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24 / 11 /2022).

Nơi nhận:
-VKS Bỉm sơn
-NTGTT
-VKSND tỉnh Thanh hóa
-Thi hành án HS
-CQĐT CA Bỉm sơn
-Chi cục THADân sự bs
- Tòa án tỉnh Thanh hóa
-Lưu CQ

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Thị Hương